

*

BIỂU ĐIỂM**ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐẢNG BỘ XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU**

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 01- HD/BTCTU ngày 20 tháng 11 năm 2025
của Ban Tổ chức Thành ủy)

Tổng điểm đánh giá: 100 điểm

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
A	CÁC TIÊU CHÍ VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ	35
I.	<i>Lãnh đạo công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức đảng và hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên</i>	20
1.	Công tác chính trị, tư tưởng và dân vận của cấp ủy (căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hàng năm đối với Ban Xây dựng Đảng, Ban Tuyên giáo cấp ủy (Đặc khu))	4
	- Kết quả tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.	1
	- Kết quả thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; triển khai phong trào thi đua “Dân vận khéo”; công tác dân tộc và tôn giáo.	1
	- Kết quả triển khai Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân.	1
	- Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị, tư tưởng và dân vận của hệ thống chính trị theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên.	1
2.	Công tác tổ chức xây dựng Đảng (căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Ban Tổ chức Thành ủy hàng năm đối với Ban Xây dựng Đảng, Ban Tổ chức cấp ủy)	4
	- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Công tác cán bộ (quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều chuyển, chế độ chính sách, đánh giá...).	1
STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
	- Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ theo Chỉ thị số 50- CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư; xây dựng đội ngũ cấp ủy, bí thư đảng bộ cơ sở, bí thư chi bộ.	1
	- Kết quả thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về “tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; kết nạp đảng viên mới, quản lý đảng viên, rà soát, sàng lọc đảng viên; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú;	1
	Kết quả thực hiện cải cách hành chính và Nghị quyết số 57- NQ/TW; vận hành và sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý tổ chức đảng, đảng viên, sinh hoạt chi bộ...	1
	Công tác Kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng (căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy hàng năm đối với UBKT cấp ủy)	4
	- Kết quả thực hiện Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác, kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.	1
3.	- Kết quả việc xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát và công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy đơn vị hàng năm và nhiệm kỳ; trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị.	1
	- Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW	1
	- Giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm kỷ luật	1
	Công tác Nội chính cấp ủy (căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Ban Nội chính Thành ủy hàng năm đối với công tác Nội chính cấp ủy)	4
	- Việc thực hiện các văn bản của Trung ương, Thành ủy về công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.	1
4.	- Việc quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.	1
	- Chỉ đạo các ngành, lĩnh vực nội chính trong cải cách tư pháp; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	1
	- Giải quyết kịp thời các vấn đề dân sinh bức xúc, các vấn đề phức tạp về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, các vụ việc phức tạp, kéo dài, tồn đọng; thực hiện các quy định, kết luận kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm tra...	1

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
	Công tác Văn phòng cấp ủy (căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Văn phòng Thành ủy hàng năm đối với Văn phòng cấp ủy)	4
5.	- Kết quả thực hiện công tác tham mưu, giúp việc cấp ủy theo quy chế, quy định.	1
	- Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; công tác đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.	1
	- Tham mưu các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, việc thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác Đảng đảm bảo đồng bộ, liên thông trong toàn đảng bộ.	2
II.	Lãnh đạo công tác xây dựng hệ thống chính trị; kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tại địa phương, cơ quan, đơn vị; thực hiện cải cách hành chính gắn với xây dựng văn hóa công vụ	10
1.	Kết quả thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm; kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện	3
2.	Kết quả thực hiện kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Thành phố theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và các kết luận của Bộ Chính trị về sắp xếp, tổ chức bộ máy, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp	2
3.	Kết quả thực hiện 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội; việc xây dựng văn bản hướng dẫn tổ chức, hoạt động, biên chế và phân công, phân cấp quản lý đồng bộ, thống nhất trong hệ thống chính trị khi thực hiện mô hình chính quyền đô thị.	2
4.	Kết quả thực hiện cải cách hành chính gắn với xây dựng văn hóa công vụ trong hoạt động quản lý, điều hành tổ chức, cơ quan, đơn vị	3
III.	Tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi tự sửa của tập thể; kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra trong năm trước	5
	- Khắc phục tất cả những hạn chế, khuyết điểm (trừ nguyên nhân khách quan)	5
	- Khắc phục được 50% đến dưới 100% hạn chế, khuyết điểm	4
	- Chưa khắc phục được hoặc khắc phục được dưới 50% những hạn chế, khuyết điểm	3
IV.	Lãnh đạo Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác, xây dựng đoàn kết nội bộ (MTTQ thành phố chủ trì, tổng hợp, đánh giá xếp loại của các MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội thành phố)	15

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
IV.	Lãnh đạo Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội; hiệu quả trong phối hợp công tác, xây dựng đoàn kết nội bộ (<i>MTTQ thành phố chủ trì, tổng hợp, đánh giá xếp loại của các MTTQ và các đoàn thể chính trị- xã hội thành phố</i>)	15
1.	Kết quả hoạt động của MTTQ (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của UBMTTQ Việt Nam Thành phố hằng năm đối với UBMTTQ cấp xã</i>) Kết quả thực hiện Chương trình phối hợp thống nhất hành động trong việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đổi mới hoạt động và xây dựng tổ chức Mặt trận Tổ quốc vững mạnh.	2-3
2.	Kết quả hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Đoàn TNCS HCM TP hằng năm đối với Đoàn thanh niên cấp xã</i>) - Kết quả thực hiện công tác Đoàn, Hội và phong trào thanh thiếu nhi; xây dựng tổ chức Đoàn vững mạnh, xây dựng và phát triển các tổ chức Đoàn, Hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước	2-3
3.	Kết quả hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố hằng năm đối với Hội phụ nữ cấp xã</i>) - Kết quả thực hiện chương trình công tác và các chỉ tiêu thi đua, phong trào thi đua, các cuộc vận động của Hội; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh	2-3
4.	Kết quả hoạt động của Hội Nông dân (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Hội Nông dân Thành phố hằng năm đối với Hội Nông dân cấp xã</i>) - Kết quả thực hiện chương trình công tác và các phong trào hoạt động của Hội Nông dân; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh	2-3
5.	Kết quả hoạt động của Hội Cựu chiến binh (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Hội Cựu chiến binh Thành phố hằng năm đối với Hội cựu chiến binh cấp xã</i>) - Kết quả thực hiện chương trình công tác và các phong trào hoạt động của Hội, trong lĩnh vực tập hợp cựu chiến binh và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh	2-3
6.	Kết quả hoạt động của Công đoàn (<i>căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại của Liên đoàn lao động Thành phố hằng năm đối với Công đoàn cấp xã</i>) - Kết quả thực hiện công tác Công đoàn và phong trào công nhân viên chức lao động; các phong trào, chương trình hành động của tổ chức Công đoàn, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, xây dựng và phát triển tổ chức Công đoàn trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước	2-3
C	CÁC TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ	40

	- Mỗi chỉ tiêu pháp lệnh được giao không hoàn thành trừ 1 điểm	< 10
2.	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, đột xuất phát sinh được Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố, cơ quan có thẩm quyền của Thành phố giao và các nhiệm vụ chính trị đột xuất của địa phương	10
	- Hoàn thành tất cả các nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất phát sinh được giao	10
	- Mỗi nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất phát sinh được giao không hoàn thành trừ 1 điểm	< 10
3.	Lãnh đạo công tác giữ vững quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội	10
	- Thực hiện tốt nhiệm vụ giữ vững QP, ANCT; không để xảy ra vụ việc nổi cộm, điểm phức tạp về an ninh, trật tự, nhân dân của địa phương tập trung đông người ở địa bàn hoặc đến các cơ quan Thành phố, cơ quan Trung ương để khiếu kiện, tụ tập làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự; giữ gìn đoàn kết nội bộ; đơn vị công an, quân đội được cấp trên xếp loại "Đơn vị quyết thắng"	10
	- Còn để xảy ra các hiện tượng trên nhưng tự giải quyết được	7
	- Còn để xảy ra các hiện tượng trên nhưng không tự giải quyết được, phải để các cơ quan cấp Thành phố hỗ trợ, giải quyết	5
4.	Lãnh đạo thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ (rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định, cơ chế chính sách, cải cách thủ tục hành chính, phân cấp quản lý,...)	10
	- Hoàn thành 100% các kế hoạch đề ra, trong đó có trên 30% nội dung công việc vượt mức tiến độ, đảm bảo chất lượng.	10
	- Hoàn thành 100% các kế hoạch đề ra.	9
	- Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% kế hoạch đề ra.	7
	- Hoàn thành từ 50% đến dưới 70% kế hoạch đề ra.	5
	- Hoàn thành dưới 50% kế hoạch đề ra.	3
5.	Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chương trình công tác toàn khóa của Thành ủy	10
	- Thực hiện tốt các Chương trình toàn khóa của Thành ủy; (hoàn thành các chỉ tiêu các Chương trình đề ra trong năm đạt từ 90% trở lên)	10
	- Thực hiện chưa tốt những nội dung trên, mặc dù có cố gắng nhưng chưa hiệu quả thị (hoàn thành các chỉ tiêu các Chương trình đề ra trong năm đạt từ 50% đến dưới 90%)	7
	- Thực hiện chưa tốt những nội dung trên (hoàn thành các chỉ tiêu các Chương trình đề ra trong năm đạt dưới 50%)	5
D	KẾT QUẢ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; ĐIỂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ĐIỂM TRỪ	10
1.	Điểm đổi mới, sáng tạo	10
1.	Kết quả thi đua khen thưởng đạt được	5

STT	NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM TỐI ĐA
	- Thực hiện chưa tốt những nội dung trên, mặc dù có cố gắng nhưng chưa hiệu quả thí (hoàn thành các chỉ tiêu các Chương trình đề ra trong năm đạt từ 50% đến dưới 90%)	7
	- Thực hiện chưa tốt những nội dung trên (hoàn thành các chỉ tiêu các Chương trình đề ra trong năm đạt dưới 50%)	5
D	KẾT QUẢ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; ĐIỂM ĐỔI MỚI SÁNG TẠO, ĐIỂM TRỪ	10
I.	Điểm đổi mới, sáng tạo	10
1.	Kết quả thi đua khen thưởng đạt được	5
1.1	Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được Chủ tịch Nước, Quốc hội, Chính phủ tặng thưởng trong năm (<i>thành tích công trạng, khen chuyên đề, khen đột xuất</i>)	2
	- Tặng cho Đảng bộ, UBND xã, phường, đặc khu (<i>mỗi thành tích được cộng 0,5 điểm; tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	1
	- Tặng cho các cơ quan, đơn vị cấp xã, phường, đặc khu và các TCCSD trực thuộc đảng bộ (<i>mỗi thành tích được cộng 0,2 điểm; tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	1
1.2	Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được ban, bộ, ngành Trung ương tặng thưởng trong năm	2
	- Tặng cho Đảng bộ, UBND xã, phường, đặc khu (<i>mỗi thành tích được cộng 0,2 điểm, tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	1
	- Tặng cho các cơ quan, đơn vị cấp xã phường, đặc khu và các TCCSD trực thuộc đảng bộ (<i>mỗi thành tích được cộng 0,1 điểm; tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	1
1.3	Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Thành ủy, UBND Thành phố trong năm	1
	- Tặng cho Đảng bộ, UBND xã, phường, đặc khu (<i>mỗi thành tích được cộng 0,2 điểm; tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	
	- Tặng cho các cơ quan, đơn vị cấp xã phường, đặc khu và các TCCSD trực thuộc đảng bộ (<i>mỗi thành tích được cộng 0,1 điểm; tổng cộng không vượt quá số điểm chuẩn</i>)	
2.	Những chỉ tiêu hoàn thành vượt mức	5
2.1	Đảng bộ có những chỉ tiêu hoàn thành vượt mức trong nội dung thực hiện nhiệm vụ chính trị (Mục I, II, III, IV): Mỗi chỉ tiêu hoàn thành vượt mức (<i>từ 5% trở lên so với chỉ tiêu được Thành ủy, Thành phố giao</i>) được cộng 0,2 điểm (<i>tối đa không quá số điểm chuẩn</i>) (có giải trình cụ thể kèm theo)	3

	- Có TCCSD trực thuộc không hoàn thành nhiệm vụ (mỗi TCCSD, đơn vị trực thuộc không hoàn thành nhiệm vụ trừ 0,2 điểm, tối đa không quá số điểm chuẩn)	1
	TỔNG CỘNG (A + B + C + D)	100